

Bản án số: **1183/2024/HS-PT**

Ngày: **27/12/2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**

Các Thẩm phán: Bà **Trần Thị Thanh Thảo**

Bà **Lê Hải Yến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Sỹ** - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Quốc Hùng** - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1092/2024/HSPT ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo **Nghiêm Văn Q** và **Nguyễn Văn T** do có kháng cáo của 2 bị cáo trên đối với bản án hình sự sơ thẩm số 273/2024/HSST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân quận NTL, Thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nghiêm Văn Q, sinh năm 1992 tại thành phố Hà Nội; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Đội 1, thôn TB, xã VT, huyện UH, Thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Nghiêm Văn K**; Con bà: **Nguyễn Thị H**; Vợ: **Phạm Thanh H**; Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 tại thành phố Hà Nội; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Đội 4, thôn TB, xã VT, huyện UH, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Nguyễn Văn T**; Con bà: **Phạm Thị M**; Vợ: **Nguyễn Thị H**; Có 02 con: con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại không kháng cáo, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa:

- Công ty cổ phần dịch vụ BA , địa chỉ: tầng 2 số 80, ngõ 203 HQV , phường ND , CG , Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc T - Giám đốc.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận NTL , Thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận NTL , Thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc ổn định nên Nghiêm Văn Q , Nguyễn Văn T , Nguyễn Việt T rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/3/2024, Nghiêm Văn Q , Nguyễn Văn T và Nguyễn Việt T rủ nhau đi trộm cắp dây điện tại công trường VS , phường TM , NTL , Hà Nội. Văn T1 mang theo 01 kìm có tay cầm màu vàng nghệ và 03 cuộn băng dính màu đen, Q đi mua 01 tua vít (không nhớ địa chỉ cụ thể). Sau đó, cả ba cùng nhau đi bộ vào tòa V10 lô F3 CH02 công trường VS thuộc trách nhiệm quản lý của Công ty cổ phần dịch vụ BA , địa chỉ: tầng 2 số 80, ngõ 203 HQV , phường ND , CG , Hà Nội do Trần Quốc T (Sinh năm: 1984, HKTT: Nghĩa Tân, CG , Hà Nội) là giám đốc để trộm cắp dây điện. Khi đến nơi, cả ba trà trộn vào đội thợ công trình để đi thang máy lên tầng 20 rồi tiếp tục đi bộ lên tầng 28. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi các đội thợ ra về hết thì Q cùng Văn T1, Việt T đi vào các phòng chưa lắp khóa cửa để trộm cắp dây điện thì phát hiện tại các đầu ổ điện aptomat có ba loại dây điện chờ màu vàng, đỏ, đen được cuộn băng dính màu đen. Q tháo băng dính màu đen khỏi dây điện, sau đó Việt T trèo lên vai Q ngồi lên trên cửa ra vào căn hộ và dùng tua vít mở hộp box để kéo các đoạn dây điện ra còn Văn T1 đứng ngoài canh giới. Cả ba đã trộm cắp được 270m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x4mm² và 267m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x6mm² tại 07 phòng của tầng 28 tòa V10 gồm: phòng 07, 09, 10, 11, 15, 16, 17 rồi cùng nhau dùng băng dính đen quấn dây điện quanh người, sơ vin áo ngoài để tránh bị phát hiện. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả ba đi bộ ra khỏi công trường rồi mang số dây điện trộm cắp được đến chân cầu vượt TM , phường TM , NTL , Hà Nội tước vỏ dây điện để lấy lõi đồng. Đến khoảng 07 giờ ngày 26/3/2024, cả ba thấy một người phụ nữ thu mua đồng nát (không rõ lai lịch) đi ngang qua nên đã bán số lõi dây đồng trên cho người này được khoảng 3.100.000 đồng, chia nhau mỗi người khoảng 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 05/4/2024, Nghiêm Văn Q và Nguyễn Văn T gặp nhau tại khu vực Hoài Đức, Hà Nội nên rủ nhau đi trộm cắp dây điện tại công trường VS , phường TM , NTL , Hà Nội bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Văn T1 rủ Nguyễn Việt T đi trộm cắp cùng nhưng Việt T từ chối. Sau đó, Q điều khiển xe máy Honda

Cub màu đen, BKS: 29A1-302.01, Văn T1 điều khiển xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 29Y3 – 347.26 đến công trường VS để trộm cắp. Trên đường đi, Q mua 01 tua vít và 03 cuộn băng dính đen tại một cửa hàng tạp hóa (không rõ địa chỉ) còn Việt T chuẩn bị 01 kìm có tay cầm màu vàng nghệ. Cả hai gửi xe máy tại tòa S2.05 VS, sau đó đi bộ vào tòa V10 lô F3 CH02 công trường VS rồi trà trộn vào đội thợ công trình để đi thang máy lên tầng 28 rồi tiếp tục đi bộ lên tầng 30. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi các đội thợ ra về hết thì Q cùng Văn T1 tiếp tục đi vào các phòng chưa khóa cửa để trộm cắp dây điện. Cả hai cùng nhau tháo băng dính đen quấn dây điện tại các đầu chờ ổ điện atomat, sau đó Văn T1 trèo lên vai Q ngồi lên cửa ra vào căn hộ rồi dùng tua vít mở hộp box để kéo các đoạn dây điện. Đối với các đoạn dây điện đã bấm cầu đầu thì Q dùng kìm cắt đứt để Văn T1 kéo dây điện. Cả hai đã trộm cắp được 76m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x4mm² và 498m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x6mm² tại 07 phòng của tầng 30 tòa V10 gồm: phòng 10, 11, 14, 15, 16, 29 rồi cùng nhau dùng băng dính đen quấn dây điện quanh người, sơ vin áo ngoài để tránh bị phát hiện. Q giấu 07 cuộn dây điện trong người còn Văn T1 giấu 05 cuộn dây điện trong người. Đến khoảng 23 giờ ngày 05/4/2024, cả hai đi bộ ra khỏi công trường thì Q bị Khuất Duy V (Sinh năm: 1997, HKTT: xã BY, TT, Hà Nội - là nhân viên an ninh khu đô thị VS) giữ lại và thông báo cho ông Lê Văn T (Sinh năm: 1971, HKTT: xã TY, HĐ, Hà Nội – là bảo vệ của công ty BA - phụ trách quản lý tài sản của tòa V10) biết và bàn giao cho Công an phường TM giải quyết còn Văn T1 lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát. Khi đến khu vực sau tòa nhà GS1 khu đô thị VS, Văn T1 vứt lại 05 cuộn dây điện trộm cắp được cùng 01 kìm, 01 cuộn băng dính đen rồi lấy xe đi về.

Ngày 06/4/2024, ông Lê Văn T đến Công an phường TM trình báo sự việc.

Ngày 06/4/2024, Nguyễn Văn T đến Công an phường TM đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Nghiêm Văn Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Việt T khai nhận hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên.

Tang vật thu giữ:

- 277 mét dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun CU/PVC VCSF 1x6mm; 40 mét dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun CU/PVC VCSF 1x4mm; 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 gắn sim 0966.864.976; 01 xe mô tô Honda Cup, BKS: 29AA-302.01 (thu giữ của Nghiêm Văn Q).

- 36 mét dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun CU/PVC VCSF 1x4mm; 221 mét dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun CU/PVC VCSF 1x6mm; 01 kìm kim loại tay cầm màu vàng; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 điện thoại Iphone XS màu đen, gắn sim số 0392.897.793; 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu nâu đen, BKS: 29Y3 – 347.26 (thu giữ của Nguyễn Văn T).

Tại Kết luận định giá tài sản số 96 ngày 06/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận NTL, kết luận:

- 76m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x4mm² còn mới trị giá **904.400 đồng**.

- 498m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x6mm2 còn mới trị giá **8.610.420 đồng**.

Tại Kết luận định giá tài sản số 123 ngày 10/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận NTL , kết luận:

- 270m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x4mm2 còn mới trị giá **3.213.000 đồng**.

- 267m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x6mm2 còn mới trị giá **4.616.430 đồng**.

Đối với chiếc xe máy DAELIMCUB màu đen, BKS: 29A1-302.01, số khung: RLPCCB2UMHB002745, số máy: VZS139FMB002745, qua điều tra xác định là của anh Nguyễn Mạnh T2(Sinh năm: 1997; HKTT: phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội – là em rể của Nghiêm Văn Q) đứng tên đăng ký xe. Đầu năm 2024, anh T2 cho Q mượn xe để đi làm, anh T2 không biết Q đã sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Đối với chiếc xe máy Honda màu đen bạc, BKS: 29Y3-347.26, số khung: 1253FY252442, số máy: HC123E7252458, qua điều tra xác định là của chị Nguyễn Thị Huyền (Sinh năm: 1998; HKTT: xã VT , huyện UH , Hà Nội – là vợ của Nguyễn Văn T) đứng tên đăng ký xe. Chị Huyền khai: Chiếc xe trên được chị Huyền mua và đăng ký năm 2016, trước khi kết hôn với Nguyễn Văn T và dùng để đi lại. Đến tháng 03/2024, chị Huyền cho Nguyễn Văn T mượn chiếc xe trên để đi làm và không biết Tiến đã sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Ngày 23/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả lại cho anh Nguyễn Mạnh T2chiếc xe máy DAELIMCUB màu đen BKS: 29A-302.01, chị Nguyễn Thị Huyền chiếc xe máy Honda màu đen bạc, BKS: 29Y3-34726 quản lý và trao trả cho ông Lê Văn T (đại diện theo ủy quyền của công ty Cổ phần dịch vụ BA) 76m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun/ Cu/ PVC VCSF 1x4mm2 và 498m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun/ Cu/ PVC VCSF 1x6mm2 .

Về dân sự: Quá trình điều tra, Nghiêm Văn Q , Nguyễn Văn T và Nguyễn Việt T đã bồi thường cho ông Lê Văn T (đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần dịch vụ BA) số tiền bằng trị giá tài sản trộm cắp theo kết luận định giá tài sản. Ông Tươi không có yêu cầu gì khác về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2024/HSST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân quận NTL , Thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nghiêm Văn Q , Nguyễn Văn T phạm tội "*Tội trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nghiêm Văn Q 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ từ 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ từ 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2024, các bị cáo Nghiêm Văn Q và Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội cải tạo, chăm sóc bố mẹ già thường xuyên ốm đau, bệnh tật, con nhỏ, vợ không có công việc ổn định, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức và chủ thể, trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của những người liên quan, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do không có công việc ổn định nên Nghiêm Văn Q, Nguyễn Văn T rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Các bị cáo thực hiện 2 vụ trộm cắp, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 17.344.250 đồng, án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ.

Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Q và Tiến có vai trò ngang nhau, 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng trị giá tài sản ít, khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã ra đầu thú và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xuất trình: Đơn xin xác nhận và xin giảm án có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện các bị cáo có bố mẹ già, con nhỏ, vợ không có công việc ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình và xuất trình biên lai đã thực hiện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân các bị cáo chưa tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có tình tiết mới ở cấp phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo có phần nghiêm khắc nên cần sửa án sơ thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nghiêm Văn Q 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, xác nhận các bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai các bị cáo đã nộp tại phiên tòa phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của những người liên quan, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do không có công việc ổn định nên Nghiêm Văn Q , Nguyễn Văn T và Nguyễn Việt T rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 25/3/2024 tại tầng 28 tòa V10 lô F3 CH02 công trường VS , phường TM , NTL , Hà Nội, Nghiêm Văn Q , Nguyễn Văn T và Nguyễn Việt T đã có hành vi trộm cắp 270m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x4mm² và 267m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x6mm² trị giá **7.829.430 đồng** của ông Lê Văn T .

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 05/4/2024 tại tầng 30 tòa V10 lô F3 CH02 công trường VS , phường TM , NTL , Hà Nội, Nghiêm Văn Q và Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 76m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x4mm² và 498m dây điện loại dây đơn nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC VCSF 1x6mm² trị giá **9.514.820 đồng** của ông Lê Văn T .

Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, tổ chức là doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tội phạm xảy ra. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, các bị cáo đã ra đầu thú, có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền

án, tiền sự; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xuất trình Đơn xin xác nhận và xin giảm án có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện các bị cáo có bố mẹ già, con nhỏ, vợ không có công việc ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình và xuất trình biên lai đã thực hiện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo **Nghiêm Văn Q** 08 tháng tù và xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 07 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Xét thấy với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân các bị cáo chưa tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có tình tiết mới ở cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ sửa án sơ thẩm và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam. Do đó, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, xác nhận các bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai các bị cáo đã nộp tại phiên tòa phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52, điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nghiêm Văn Q** 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “*Trộm cắp tài sản.*”

Giao bị cáo **Nghiêm Văn Q** cho UBND xã VT, huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “*Trộm cắp tài sản.*”

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã VT, huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Nghiêm Văn Q và Nguyễn Văn T có ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu các bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì ngoài việc phải chấp hành hình phạt của tội mới còn phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nghiêm Văn Q và Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Nghiêm Văn Q đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0026731 ngày 18/12/2024; bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0026732 ngày 18/12/2024 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận NTL, HN;
- Cơ quan THAHS Công an TPHN;;
- TAND quận NTL, HN;
- Chi cục THADS quận NTL, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thuỷ